

PHỤ LỤC I**DANH SÁCH CÁC TUYẾN PHỐ CÔNG NHẬN VĂN MINH ĐÔ THỊ HUYỆN HIỆP HÒA NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa)

STT	Tuyến phố	Điểm đánh giá	Địa điểm
1	Lý Thường Kiệt	79,0	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa
2	Nguyễn Văn Cừ	77,4	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa
3	Trường Chinh	78,4	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa
4	Đoàn Xuân Lôi	85,8	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa
5	Trục chính Khu dân cư số 3	88,4	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa
6	Quang Trung	77,2	Thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa
7	Đường tỉnh 295	81,6	Thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa

PHỤ LỤC II

BIỂU ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT CÁC TUYẾN PHỐ VĂN MINH ĐÔ THỊ HUYỆN HIỆP HÒA NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa)

*** Bảng số 1. Tuyến phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Thăng.**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	22,6
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	10,6
1.1	Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến	4	0
1.2	Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép	4	4
1.3	Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị	4	3,6
1.4	Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ	3	3
2	Vĩa hè - Lòng đường	7	5
2.1	Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vĩa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)	3,5	2,5
2.2	Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vĩa hè	3,5	2,5

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	7
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	3
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	4
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	20,9
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	3,1
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	1,5
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	1,6
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	1,7
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1,0
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	0,7
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	4
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,2
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chèn, thả súc vật trên tuyến phố	5	5

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	17,9
1	Vĩa hè - Lòng đường	10	8,9
1.1	Vĩa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)	1,5	1,0
1.2	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	7	6,9
1.3	Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống	1,5	1,1
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4
2.1	Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện	1	0,5
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,5
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	2
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	3
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	17,6
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	3
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	3,6
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	5
5	Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	3
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	2
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	0
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	0
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	0
	TỔNG	100	79,0

** Bảng số 2. Tuyến phố Nguyễn Văn Cừ, thị trấn Thăng.*

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	22,1
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	10,6
1.1	Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến	4	0

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1.2	<i>Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép</i>	4	4
1.3	<i>Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị</i>	4	3,6
1.4	<i>Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ</i>	3	3
2	Via hè - Lòng đường	7	5,0
2.1	<i>Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)</i>	3,5	2,5
2.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè</i>	3,5	2,5
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	6,6
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	2,6
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	4
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	21,0
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	3,2
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	1,6
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	1,6

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	1,7
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1,0
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	0,8
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	4,0
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,2
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chần, thả súc vật trên tuyến phố	5	5
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	16,9
1	Vỉa hè - Lòng đường	10	8,5
1.1	<i>Vỉa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)</i>	1,5	1
1.2	<i>Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà</i>	7	6,5
1.3	<i>Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống</i>	1,5	1
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4
2.1	<i>Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bó trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện</i>	1	0,5

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,5
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	2
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	2,4
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	17,4
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	2
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	3,7
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	5
5	Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	3,7
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	2
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	0
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	0
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	0
	TỔNG	100	77,4

* **Bảng số 3. Tuyến phố Trường Chinh, thị trấn Thăng.**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	21,5
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	10,5
1.1	<i>Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến</i>	4	0
1.2	<i>Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép</i>	4	4
1.3	<i>Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị</i>	4	3,5
1.4	<i>Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ</i>	3	3
2	Via hè - Lòng đường	7	5,1
2.1	<i>Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)</i>	3,5	2,6
2.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè</i>	3,5	2,6
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	5,9
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	2
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	3,9

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	22
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	3,1
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	1,6
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	1,6
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	1,8
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1,0
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	0,8
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	5
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,2
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chèn, thả súc vật trên tuyến phố	5	5
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	16,1
1	Vỉa hè - Lòng đường	10	7,0
1.1	<i>Vỉa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)</i>	1,5	1,0

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1.2	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	7	5
1.3	Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống	1,5	1
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4,1
2.1	Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện	1	0,6
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,6
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	2
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	3
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	17,9
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	3
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1,1
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	3,8
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	5
5	Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	3

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	2
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	0,9
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	0,5
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	0,5
	TỔNG	100	78,4

*** Bảng số 4. Tuyến phố Đoàn Xuân Lôi, thị trấn Thăng.**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	25,3
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	13,1
1.1	Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến	4	3
1.2	Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép	4	4
1.3	Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đống đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị	4	3,1

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1.4	<i>Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ</i>	3	3
2	Via hè - Lòng đường	7	4,6
2.1	<i>Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)</i>	3,5	2,3
2.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè</i>	3,5	2,3
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	7,6
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	3,6
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	4
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	22,2
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	3
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	1,6
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	1,5
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	2,0
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	1,0

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	5
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,3
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chèn, thả súc vật trên tuyến phố	5	5
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	18,2
1	Vĩa hè - Lòng đường	10	8,6
1.1	Vĩa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)	1,5	1
1.2	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	7	6,6
1.3	Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống	1,5	1
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4,6
2.1	Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện	1	1
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,6
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	2

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	3
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	18,3
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	2,7
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	3,9
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	4,9
5	Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	3,9
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	1,9
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	1,9
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	1
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	0,9
	TỔNG	100	85,8

* **Bảng số 5. Tuyến phố Trục chính Khu dân cư số 3, thị trấn Thăng.**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	26,6
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	13,2
1.1	<i>Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến</i>	4	3,2
1.2	<i>Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép</i>	4	4
1.3	<i>Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị</i>	4	3
1.4	<i>Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ</i>	3	3
2	Via hè - Lòng đường	7	6
2.1	<i>Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)</i>	3,5	3
2.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè</i>	3,5	3
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	7,4
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	3,4
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	4

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	22,4
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	3,1
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	1,6
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	1,6
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	2
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	1
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	5
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,3
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chèn, thả súc vật trên tuyến phố	5	5
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	18,9
1	Vỉa hè - Lòng đường	10	9,4
1.1	<i>Vỉa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)</i>	1,5	1,35

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1.2	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	7	7
1.3	Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống	1,5	1
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4,6
2.1	Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện	1	1
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,6
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	1,9
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	3
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	18,5
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	2,7
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1,1
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	4
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	4,9
5	Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	3,9

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	1,9
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	2
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	1
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	1
	TỔNG	100	88,4

*** Bảng số 6. Tuyến phố Quang Trung, thị trấn Thăng.**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	21,9
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	10,9
1.1	Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến	4	0
1.2	Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép	4	4
1.3	Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị	4	3,9

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1.4	<i>Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ</i>	3	3
2	Via hè - Lòng đường	7	5
2.1	<i>Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)</i>	3,5	2,5
2.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè</i>	3,5	2,5
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	6
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	2
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	4
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	18,6
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	4,1
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	2,05
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	2,05
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	1,9
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	0,9

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	0,2
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,4
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chèn, thả súc vật trên tuyến phố	5	5
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	17
1	Vĩa hè - Lòng đường	10	8
1.1	Vĩa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)	1,5	1
1.2	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	7	6
1.3	Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống	1,5	1
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4
2.1	Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện	1	0,5
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,5
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	2

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	3
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	18,7
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	2,7
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	4
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	5
5	Không có trường hợp để rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	4
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	2
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	1
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	0,5
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	0,5
	TỔNG	100	77,2

* **Bảng số 7. Tuyến phố Đường tỉnh 295, thị trấn Bắc Lý**

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
I	TIÊU CHÍ KIẾN TRÚC CẢNH QUAN	30	21,4
1	Công trình (Nhà ở và công trình khác)	15	10,2
1.1	<i>Có quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến</i>	4	0
1.2	<i>Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép</i>	4	3,7
1.3	<i>Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền tuyến phố đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị. Không bám rêu mốc, phơi quần áo hoặc đặt đồ dùng sinh hoạt ra ngoài mặt tiền công trình làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị</i>	4	3,5
1.4	<i>Các công trình di tích lịch sử, văn hóa, công viên, nghĩa trang (nếu có) có đơn vị quản lý, chăm sóc thường xuyên định kỳ</i>	3	3
2	Via hè - Lòng đường	7	6,2
2.1	<i>Có vạch kẻ phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như: bãi đỗ xe, khu vực buôn bán (nếu có)</i>	3,5	3,1
2.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc lấn chiếm vỉa hè</i>	3,5	3,1
3	Cây xanh, thảm cỏ, tiểu hoa viên	8	5
3.1	<i>Cây xanh trên tuyến phố được trồng đúng chủng loại, khoảng cách theo quy định</i>	4	3,4
3.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa</i>	4	1,6

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
II	TIÊU CHÍ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ VÀ AN TOÀN GIAO THÔNG	25	22,4
1	Bảng quảng cáo, biển hiệu	5	4,1
1.1	<i>Không có các bảng, biển quảng cáo, biển hiệu trái phép, nội dung phản cảm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông</i>	2,5	2,1
1.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định</i>	2,5	2
2	Sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán	2,5	1,4
2.1	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông</i>	1,5	1,2
2.2	<i>Trường hợp tuyến phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được UBND huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ</i>	1	0,3
3	Không có chợ cóc, chợ tạm	5	4,8
4	Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ	2,5	2,2
5	Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định	5	5
6	Không có trường hợp chèn, thả súc vật trên tuyến phố	5	5
III	TIÊU CHÍ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ	20	18,3
1	Vỉa hè - Lòng đường	10	8,7
1.1	<i>Vỉa hè có bố trí cây xanh, được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà)</i>	1,5	1,3

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1.2	Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà	7	6,2
1.3	Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất, không có trường hợp tự ý phá hủy gờ lên xuống	1,5	1,3
2	Hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin, liên lạc	5	4,7
2.1	Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng. Dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được nhỏ hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không nhỏ hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện	1	0,8
2.2	Có hệ thống chiếu sáng trên toàn tuyến	2	2
2.3	Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn	2	1,9
3	Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo trên tuyến phố	2	2
4	Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên tuyến phố	3	2,9
IV	TIÊU CHÍ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	22	19,5
1	Không có nước đọng, nước thải trên lòng đường, vỉa hè	3	2,7
2	Không có trường hợp rửa xe phun nước ra đường gây ô nhiễm môi trường	2	1,6
3	Không có các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên làm phát sinh chất thải, khí thải (khói, bụi) ra đường gây ảnh hưởng đến môi trường	5	4
4	Rác thải được thu gom hàng ngày	5	4,8
5	Không có trường hợp đổ rác thải, phế thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng quy định	5	4,4

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt được
6	Tuyến phố có 100% hộ dân treo cờ tổ quốc vào các dịp lễ, tết; tổ chức định kỳ ra quân vệ sinh môi trường trên tuyến phố,...	2	2
V	TIÊU CHÍ KHUYẾN KHÍCH	3	0
1	Tuyến phố có thiết kế đô thị được duyệt	1	0
2	Hệ thống cấp điện đi ngầm	1	0
3	Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm	1	0
	TỔNG	100	81,6